

Ngày 31/12/2024	4,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

	2024	
ROE	54.0%	+/- YoY ▼ 919%

	Q4/24		
DT thuần	69.8	QoQ ▼ 205 ▼ 74.6%	YoY ▼ 31.2 ▼ 30.9%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	584	YoY ▲ 245 ▲ 72.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN gộp	8.00	QoQ ▼ 9.70 ▼ 54.8%	YoY ▲ 3.22 ▲ 67.4%
	tỷ VNĐ		

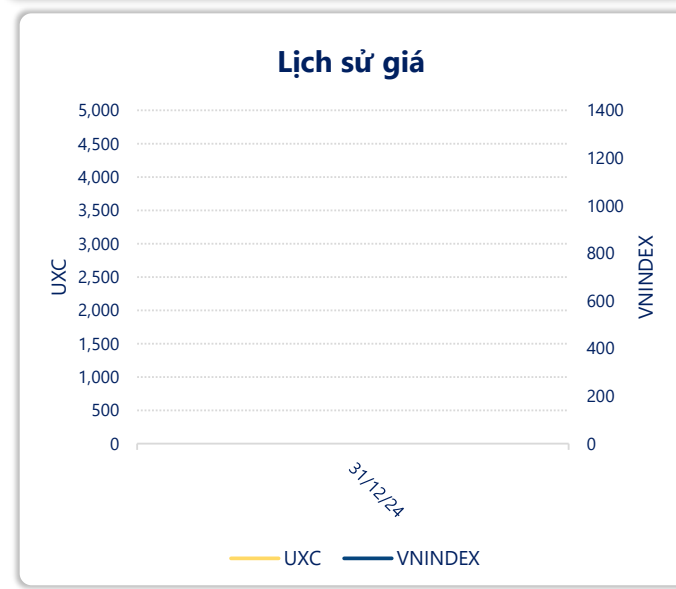
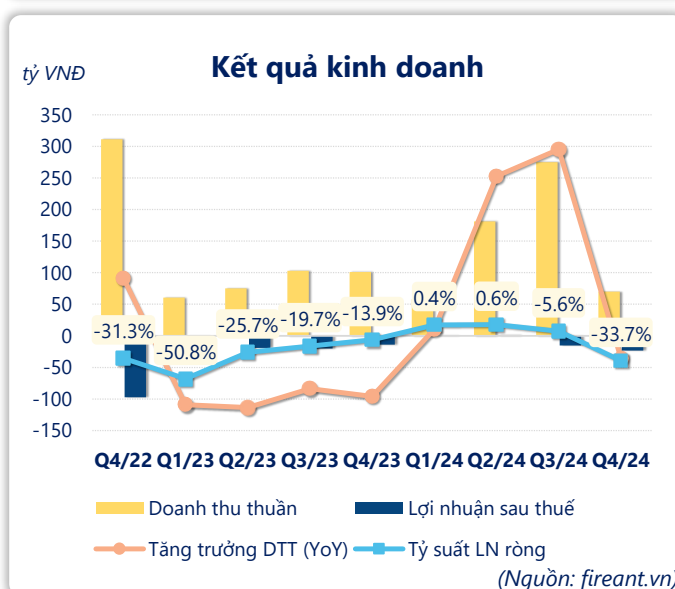
	2024	
LN gộp	77.0	YoY ▲ 94.8 ▲ 533%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN thuần	-12.1	QoQ ▲ 3.40 ▲ 21.9%	YoY ▲ 2.00 ▲ 14.1%
	tỷ VNĐ		

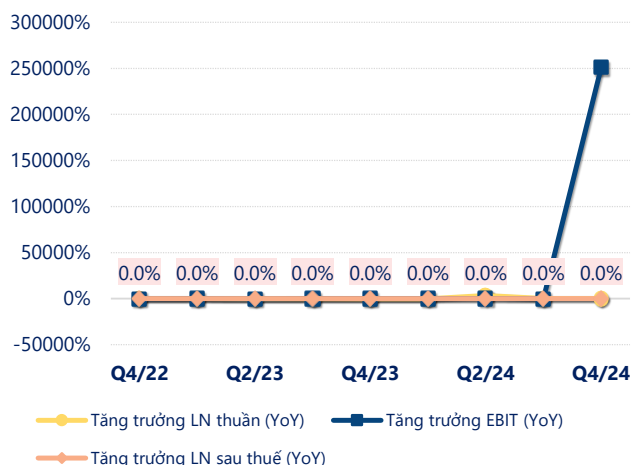
	2024	
LN thuần	-63.9	YoY ▲ 21.8 ▲ 25.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN sau thuế	-23.5	QoQ ▼ 8.00 ▼ 51.6%	YoY ▼ 9.50 ▼ 67.9%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	-37.6	YoY ▲ 46.8 ▲ 55.5%
	tỷ VNĐ	

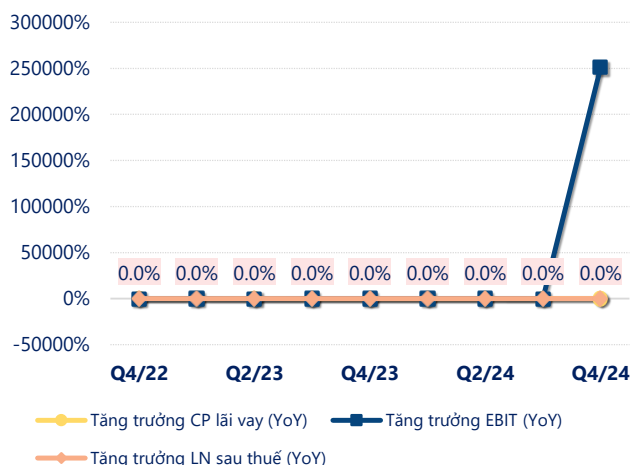


Tăng trưởng lợi nhuận



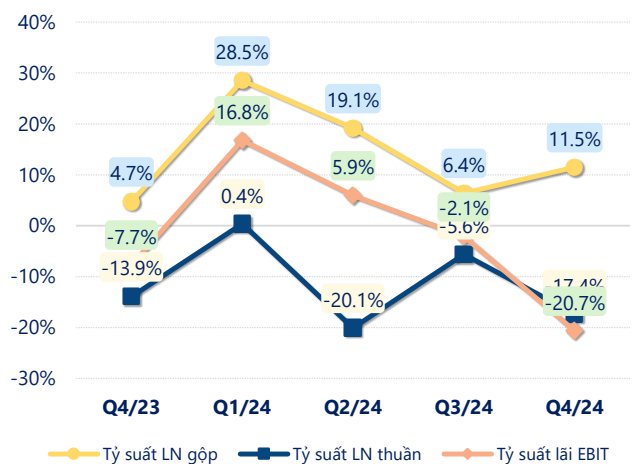
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



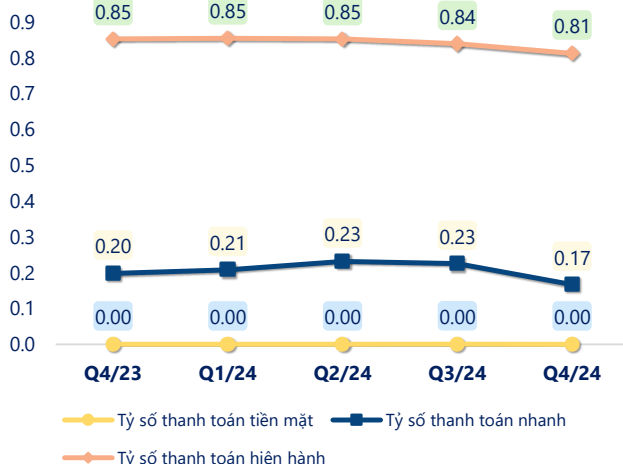
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



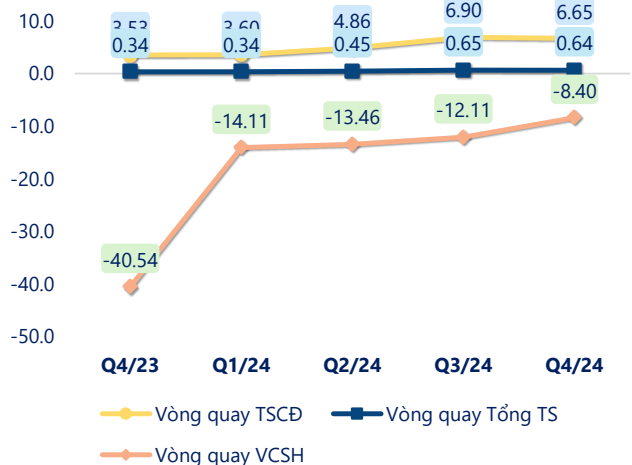
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



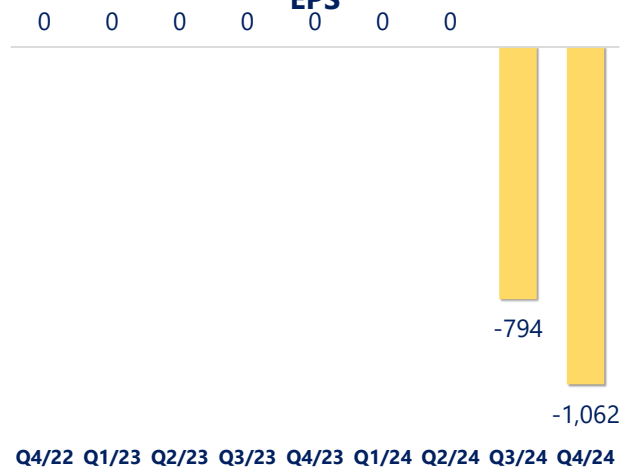
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	69.8	101	-30.9%	584	339	72.2%
Giá vốn hàng bán	61.8	96.2	-35.8%	507	357	42.1%
Lợi nhuận gộp	8.00	4.78	67.4%	77.0	-17.8	533%
Doanh thu HĐTC	-0.77	2.07	-137%	4.24	8.45	-49.8%
Chi phí TC	9.82	15.2	-35.4%	52.6	49.5	6.4%
Chi phí lãi vay	9.09	6.28	44.7%	37.8	36.6	3.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	9.04	2.84	218%	46.3	19.0	143%
Chi phí QLDN	0.48	2.84	-83.0%	46.2	7.84	489%
LN thuần từ HĐKD	-12.1	-14.1	14.1%	-63.9	-85.7	25.4%
Lợi nhuận khác	-11.4	0.03	-38091%	26.3	1.27	1973%
LN trước thuế	-23.5	-14.0	-67.9%	-37.6	-84.4	55.5%
Lợi nhuận sau thuế	-23.5	-14.0	-67.9%	-37.6	-84.4	55.5%
LNST của CĐ cty mẹ	-23.5	-14.0	-67.9%	-37.6	-84.4	55.5%

(Nguồn: fireant.vn)

